TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỜ ĐỔ TP. CẦN THƠ Số: 94/2018/QĐST-DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập-Tự do-Hạnh Phúc

Cờ Đỏ, ngày 14 tháng 8 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 121, Điều 122, Điều 124, Điều 134, Điều 136 và Điều 137 Bô luật Dân sư 2005;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 146/2018/TLST-DS ngày 13 tháng 6 năm 2018.

XÉT THÁY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận của các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYÉT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn T sinh năm 1961. Địa chỉ:, xã T, huyện Đ, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn: Ông Lê Văn Đ sinh năm 1966 và bà Phạm Thị A sinh năm 1967. Địa chỉ: xã A, huyện Đ, thành phố Cần Thơ.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Bà Lê Thị H sinh năm 1962. Địa chỉ: xã T, huyện Đ, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện hợp pháp cho bà H: Ông Nguyễn Văn T sinh năm 1961 là đại diện theo ủy quyền -Văn bản ủy quyền ngày 06-7-2018.

Chị Phạm Thị Kim H sinh năm 1971. Địa chỉ: xã H, huyện Đ, thành phố Cần Thơ.

Ngân hàng TMCP V. Địa chỉ: phường A, quận B, TP. Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Anh Huỳnh Minh P, sinh năm 1982. Địa chỉ: quận N, thành phố Cần Thơ. Chức vụ: Phó giám đốc Ngân hàng TMCP V – Chi nhánh Cần Thơ, là đại diện theo ủy quyền -Văn bản ủy quyền ngày 10-5-2017.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn T, ông Lê Văn Đ và bà Phạm Thị A thống nhất hủy hợp đồng cầm cố quyền sử dụng đất.

Ông Lê Văn Đ, bà Phạm Thị A đồng ý trả cho ông Nguyễn Văn T 130 chỉ vàng 24K.

Ông Nguyễn Văn T đồng ý trả cho ông Lê Văn Đ và bà Phạm Thị A thửa đất số 946, tờ bản đồ số 01, diện tích 9.384m², giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 000163 cấp ngày 15-3-1997 do chị Phạm Thị Kim H đứng tên (theo hồ sơ chuyển nhượng 004455 xác nhận trang sau của giấy chứng nhận quyền sử dụng đất) và thửa đất số 947, tờ bản đồ số 01, diện tích 6.026m², giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH01747 cấp ngày 24-11-2015 do chị Phạm Thị Kim H đứng tên. Đất tọa lạc tại: xã A, huyện Đ, TP Cần Thơ. (Các bên thống nhất giao trả đất theo diện tích thực tế đã cầm cố, không yêu cầu đo đạc)

Chị Phạm Thị Kim H đồng ý ông T giao trả đất cho vợ chồng ông Đ, bà A. Riêng việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa chị và vợ chồng ông Đ, bà A chị không yêu cầu giải quyết trong vụ kiện này, nếu sau này có tranh chấp chị yêu cầu giải quyết trong vụ kiện khác.

Người đại diện Ngân hàng TMCP V xác định 02 thửa đất trên chị Phạm Thị Kim H thế chấp vay tiền Ngân hàng, khi nào thanh toán tất nợ thì Ngân hàng sẽ giải chấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Ngân hàng xác định không có yêu cầu giải quyết trong vụ án.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Lê Văn Đ, bà Phạm Thị A tự nguyện chịu 5.550.000đồng (có xét giảm theo đơn).

Ông Nguyễn Văn T được nhận lại 11.700.000đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 000939 ngày 13 tháng 6 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay khi ban hành không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục P thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

THẨM PHÁN

- TAND TPCT;
- VKS huyện Đ;
- Chi cục Thi hành án dân sự Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Trần Thị Minh Viễn